

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 244/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Doãn H**, sinh năm 1977

Địa chỉ: SN 12, tổ dân phố 11, phường M, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1977

Nơi ở: SN 8, tổ dân phố 13, phường H thành phố T tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Doãn H và chị Đinh Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Trần Minh A, sinh ngày 03/9/2006 cho anh Trần Doãn H; giao con chung là Trần Khánh L, sinh ngày 11/12/2011 cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Trần Doãn H và chị Đinh Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau (do hiện tại không ai có yêu cầu). Anh Trần Doãn H và chị Đinh Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Doãn H và chị Đinh Thị H đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Trần Doãn H và chị Đinh Thị H đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Doãn H tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nh- ng đ- ọc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000974 ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh H đã nộp đủ án phí của vụ án; hoàn trả cho anh Trần Doãn H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Đinh Thị H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS Tp Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Minh Xuân, Tp Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Đào Thị Thu Thủy